

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Xe ô tô phục vụ công tác chung của xã A Sào.
- Tên dự toán mua sắm: Xe ô tô phục vụ công tác chung của xã A Sào.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách xã theo Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 19/12/2025.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày.
- Địa điểm cung cấp: UBND xã A Sào (Thôn Trung, Xã A Sào, Tỉnh Hưng Yên)

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Hàng hoá phải có xuất xứ rõ ràng, mới 100% chưa qua sử dụng, đồng bộ nguyên chiếc, sản xuất năm 2025 hoặc 2026.
- Nhà thầu cam kết khi giao hàng phải bàn giao đầy đủ các giấy tờ sau:
 - + Chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O do cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp và giấy chứng nhận chất lượng C/Q - đối với hàng hoá nhập khẩu;
Hoặc Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng – đối với hàng hoá sản xuất trong nước;
 - + Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.
- Giá dự thầu đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, nhập khẩu (nếu có), đào tạo chuyển giao công nghệ, bảo hành, bảo trì và toàn bộ các chi phí khác có liên quan.

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Đặc tính và thông số kỹ thuật cơ bản của hàng hóa được mô tả ở các bảng dưới đây:

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT		
KÍCH THƯỚC & TRỌNG LƯỢNG		
Kích thước tổng thể bên ngoài (D x R x C)	mm	4460 x 1825 x 1620
Chiều dài cơ sở	mm	2640
Vết bánh xe (Trước/Sau)	mm	1560/1570
Khoảng sáng gầm xe	mm	161
Bán kính vòng quay tối thiểu	m	5,2
Trọng lượng không tải	Kg	1410
Trọng lượng toàn tải	Kg	1850

Dung tích bình nhiên liệu	L	36	
Dung tích khoang hành lý	L	440	
Động cơ xăng	Loại động cơ		2ZR-FXE
	Số xy lanh		4
	Bố trí xy lanh		Thẳng hàng
	Dung tích xy lanh	cc	1798
	Ti số nén		13
	Hệ thống nhiên liệu		Phun xăng điện tử
	Loại nhiên liệu		Xăng
	Công suất tối đa	(Kw)hp@rpm	(72)97/5200
	Mômen xoắn tối đa	Nm@rpm	142/3600
Động cơ điện	Công suất tối đa (kw)	Kw	53
	Mô men xoắn tối đa	Nm	163
Pin Hybrid	Loại/Type		Pin lithium
Khí thải và mức tiêu hao nhiên liệu	Tiêu chuẩn khí thải		Euro 5
Tiêu thụ nhiên liệu (L/100km)	Trong đô thị		3,01
	Ngoài đô thị		4,05
	Kết hợp		3,67
TRUYỀN LỰC			
Loại dẫn động		Dẫn động cầu trước	
Hộp số		Số tự động vô cấp/CVT	
Chế độ lái		3 chế độ lái (Bình thường/mạnh mẽ/tiết kiệm), Lái điện	
KHUNG GÀM			
Hệ thống treo	Trước	MacPherson với thanh cân bằng	
	Sau	Bán phụ thuộc, dạng thanh xoắn với thanh cân bằng	
Hệ thống lái	trợ lực lái	trợ lực điện	
Vành & lốp xe	Loại vành	Hợp kim	
	Kích thước lốp	225/50R18	
Phanh	Trước, Sau	Đĩa	
NGOẠI THẤT			
Cụm đèn trước/Headlamp	Đèn chiếu gần, Đèn chiếu xa		LED
	Đèn chiếu sáng ban ngày		LED
	Hệ thống điều khiển đèn tự động		Có
	Hệ thống nhắc nhở đèn sáng		Có
	Hệ thống cân bằng góc chiếu		Chỉnh cơ
	Chế độ đèn chờ dẫn đường		Có
Cụm đèn sau	Đèn báo phanh trên cao		LED
Đèn sương mù	Trước		LED
Gương chiếu hậu ngoài	Chức năng điều chỉnh điện		Có
	Chức năng gập điện		Tự động
	Tích hợp đèn báo rẽ		Có

	Chức năng tự điều chỉnh khi lùi	Có
Gạt mưa	Trước	Gạt mưa tự động
	Sau	Gián đoạn/Liên tục
Chức năng sấy kính sau		Có
Thanh đỡ nóc xe		Có
Màu sắc ngoại thất		Đen
NỘI THẤT		
Màu sắc nội thất		Đen
Cụm đồng hồ trung tâm	Loại đồng hồ	Kỹ thuật số
	Đèn báo chế độ Eco	Không có
	Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu	Có
	Màn hình hiển thị đa thông tin	12,3"
Tay lái	Chất liệu	Da
	Nút bấm điều khiển tích hợp	Có
	Điều chỉnh	Chỉnh tay 4 hướng
Gương chiếu hậu trong		Chống chói tự động
Ghế	Chất liệu	Da
	Ghế lái	Chỉnh điện 8 hướng
	Ghế hành khách trước	Chỉnh cơ 4 hướng
	Ghế sau	Gập 60:40, ngả lưng ghế
TIỆN NGHI		
Kính trần toàn cánh		Có
Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm		Có
Hệ thống điều khiển hành trình		Có
Hệ thống điều hòa		Tự động 2 vùng
Cửa gió sau		Có
	Màn hình	Cảm ứng 10"
	Số loa	6
Hệ thống âm thanh	Cổng kết nối USB	Có
	Kết nối điện thoại thông minh không dây	Có
Khóa cửa điện, Chức năng khóa cửa từ xa		Có
Cửa sổ điều chỉnh điện		Tất cả 1 chạm lên/xuống, chống kẹt
Mở cốp rãnh tay		Có
Hệ thống sạc không dây		Có
AN NINH/HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM		
Hệ thống báo động		Có
Hệ thống mã hóa khóa động cơ		Có
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG		
Hệ thống an toàn	Cánh báo tiền va chạm/PCS	Có
	Cánh báo chệch làn đường/LDA	Có
	Hỗ trợ giữ làn đường/LTA	Có
	Điều khiển hành trình chủ động/DRCC	Có
	Điều chỉnh đèn chiếu xa tự động/AHB	Có

Hệ thống cảnh báo áp suất lốp/TPWS	Có
Hệ thống cảnh báo điểm mù/BSM	Có
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/RCTA	Có
Phanh hỗ trợ đỗ xe/PKSB	Có
Hệ thống chống bó cứng phanh/ABS	Có
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp/BA	Có
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử/EBD	Có
Hệ thống cân bằng điện tử/VSC	Có
Hệ thống kiểm soát lực kéo/TRC	Có
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/HAC	Có
Đèn báo phanh khẩn cấp/EBS	Có
Camera toàn cảnh 360°/PVM	Có
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe/Sensor	8
AN TOÀN BỊ ĐỘNG	
Số lượng túi khí	7

Lưu ý:

- Mọi tên model, chủng loại, thương hiệu bất kỳ nào xuất hiện tại mục này (kể cả trong trường hợp không có thuật ngữ hoặc tương đương phía sau) chương này đều chỉ mang tính tham khảo, không mang ý nghĩa bắt buộc. Nhà thầu có thể chào theo các model, chủng loại, thương hiệu đó hoặc bất kỳ model, chủng loại, thương hiệu khác nhưng phải đáp ứng bằng (tức là tương đương) hoặc cao hơn các điều kiện kỹ thuật quy định ở trên;

- Thuật ngữ “hoặc tương đương” tại E-HSMT này được hiểu là tương đồng về tiêu chuẩn sản xuất, công nghệ chế tạo, tính năng - hiệu quả - hiệu suất sử dụng.....;

- Trường hợp nhà thầu chào hàng hoá có thông số kỹ thuật tương đương, Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh tính tương đương của thông số kỹ thuật, hàng hoá đó.

- Đối với thông số kỹ thuật về kích thước và khối lượng tịnh của hàng hóa chỉ mang tính chất tương đối.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải có đại lý hoặc trung tâm bảo hành có khả năng sẵn sàng để thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.

- Thời gian bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng xe ô tô bảo hành tối thiểu 5 năm hoặc 150.000 km cho xe, và riêng ắc quy Hybrid được bảo hành tới 7 năm hoặc 150.000 km tùy điều kiện nào đến trước.

- Cung cấp phụ tùng/linh kiện thay thế \geq 10 năm kể từ ngày hết thời hạn bảo hành.

- Đảm bảo chất lượng, kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ cho đại diện của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ Chủ đầu tư trong quá trình đăng ký, đăng kiểm xe.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra số lượng và chất lượng hàng hóa khi giao hàng.
- Kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa cung cấp với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật của hồ sơ mời thầu.
- Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư trước ít nhất là 02 ngày trước khi tiến hành bàn giao hàng hoá.